

Số: 15 / KH-TVD

*Ea Drông, ngày 12 tháng 09 năm 2023*

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

### **Năm học: 2023 – 2024**

### **I. CĂN CỨ XÂY DỰNG**

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

Thực hiện Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường

Căn cứ Quyết định 1516/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Thực hiện Công văn số 1387/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 28/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023 – 2024;

Căn cứ công văn số: 284/PGDĐT-THCS ngày 07 tháng 09 năm 2023 V/v hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình giáo THCS năm học 2023-2024

Trường THCS Tô Vĩnh Điện xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

### **II. BỐI CẢNH NHÀ TRƯỜNG**

#### **1. Bối cảnh bên trong**

##### **1.1 Điểm mạnh của nhà trường**

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, Đảng ủy, chính quyền địa phương và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

- Trường có 14 lớp với 520 học sinh, bộ máy tổ chức của nhà trường đảm bảo đúng quy định của Điều lệ trường học.

Tổng số CB-GV-CNV: 33 đ/c, trong đó

- + Quản lý : 01 đ/c
- + GV đứng lớp : 24 đ/c
- + TPT Đội: 01 đ/c
- + Phó cấp: 01 đ/c
- + Nhân viên: 06 đ/c.

- Cán bộ quản lý của trường gồm 01 đồng chí Phó Hiệu trưởng có trình độ Đại học đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng quản lý giáo dục và trung cấp lý luận chính trị, có trình độ chuyên môn vững vàng là giáo viên giỏi tỉnh và đã từng tham gia chấm thi giáo viên giỏi cấp tỉnh và đã từng là cộng tác viên thanh tra Sở GD.

- Đội ngũ giáo viên: 26. Trong đó: Đại học: 25; Cao đẳng: 01

- Nhân viên: 06. Trong đó: ĐH: 02; Cao đẳng: 0; Trung cấp: 03; Chưa qua ĐT: 01(BV)

+ Giáo viên đạt GV dạy giỏi cấp thị xã: 03 đ/c

+ Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp tỉnh 01 đ/c

+ Giáo viên là giáo viên phổ thông cốt cán thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông mới 2018: 01

- Nhà trường có 14 phòng/14 lớp; Tỷ lệ: 01 phòng/lớp bước đầu cũng đã đảm bảo để thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Trường có phòng thư viện. Sách vở và đồ dùng dạy học của nhà trường tương đối đầy đủ. Trang thiết bị cơ bản đáp ứng phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại. thư viện đạt chuẩn Quốc gia.

- Chất lượng giáo dục đảm bảo ổn định và được nâng cao: học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt trên 95%; 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6, TN THCS đạt 98.7%.

- Số học sinh bình quân: 37.14 em/lớp đối với cấp THCS, đảm bảo cho việc giáo viên tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt và đảm bảo cho việc giáo viên có thể dạy đến từng học sinh.

- Tỷ lệ giáo viên/lớp 1,86; đảm bảo học sinh được học 2 buổi/ngày. Đa số học sinh ngoan, tích cực học tập và rèn luyện, hăng say các hoạt động tập thể.

- Nhà trường đã quản lý và sử dụng hợp lý nguồn ngân sách chi thường xuyên trên cấp và thực hiện nghiêm túc các khoản đóng góp từ nhân dân.

## **1.2. Điểm yếu**

- Còn có một số giáo viên lớn tuổi nên việc tiếp cận với đổi mới phương pháp dạy học còn gặp khó khăn, hạn chế. Việc ứng dụng công nghệ thông tin

và các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học chưa đạt hiệu quả cao.

- Có khoảng gần 10% học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ đi làm ăn xa, chưa mạnh dạn tự tin và tích cực trong học tập.

- Cơ sở vật chất nhà trường chưa đáp ứng được hoạt động dạy học: trường còn thiếu trang thiết bị bên trong của phòng học Âm nhạc và Mỹ thuật. 57.1% phòng học có các thiết bị hiện đại như ti vi, máy chiếu( toàn trường có 08/14 phòng có ti vi).

- Trường đóng trên địa bàn vùng dân tộc thiểu số của thị xã với 95% là đồng bào dân tộc tại chỗ, đời sống kinh tế còn nhiều khó khăn, sự quan tâm đến việc học tập của con em còn nhiều hạn chế.

- Một số phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn, thường xuyên đi làm ăn xa nên chưa quan tâm sâu sát đến việc học của học sinh, còn phó mặc cho nhà trường về giáo dục. Tình trạng học sinh nghỉ học để đi theo bố mẹ đi làm ăn xa vẫn dễ diễn ra,...

## **2. Bối cảnh bên ngoài**

- Thực hiện tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và theo yêu cầu của Tỉnh Đắk Lắk, nhà trường tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui, tập trung xây dựng trường học tiên tiến, hiện đại và hội nhập, tích cực chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, nhân sự cho việc triển khai chương trình Giáo dục phổ thông mới.

- Xác định nhiệm vụ, giải pháp huy động các nguồn lực nhằm đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất trường, lớp học; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; nội dung, tài liệu giáo dục địa phương... để triển khai áp dụng Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với điều kiện thực tiễn của Thị xã Buôn Hồ theo đúng lộ trình quy định của Quốc hội, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk.

### **2.1.Thời cơ**

- Cơ chế phân cấp, dân chủ, tự chủ và tự chịu trách nhiệm.

- Sự hoàn thiện của các văn bản pháp quy về công tác giáo dục.

- Chủ trương xã hội hoá giáo dục cũng góp phần tạo nên nhà trường được phát triển toàn diện.

- Phòng giáo dục và đào tạo thị xã Buôn Hồ thường xuyên tổ chức các chuyên đề, thao giảng; hội thi giáo viên dạy tốt. Đây cũng là cơ hội tốt cho giáo viên được học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau nhằm nâng cao tay nghề của bản thân.

- Ban đại diện CMHS luôn sát cánh và ủng hộ nhiệt tình về mặt tinh thần đối với các phong trào của nhà trường.

- Công nghệ thông tin và các công nghệ khác không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn.

## **2.2. Thách thức**

- Giáo dục đối mặt với những thách thức về sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế đòi hỏi phải có nguồn nhân lực chất lượng cao, trong khi nguồn lực quốc gia và khả năng đầu tư cho giáo dục của Nhà nước và phần đông gia đình còn hạn chế.

- Chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, đặt ra nhiệm vụ nặng nề và thách thức lớn đối với sự phát triển Giáo dục và Đào tạo; tình hình kinh tế địa phương trong những năm gần đây gặp nhiều khó khăn, khoảng cách giàu nghèo giữa các nhóm dân cư, sự phát triển không đều giữa các địa phương vẫn tiếp tục là nguyên nhân dẫn đến thiếu bình đẳng về cơ hội tiếp cận giáo dục và khoảng cách chất lượng giáo dục giữa các đối tượng người học và địa phương.

## **2.3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường**

- Xây dựng trường trở thành trường đạt chuẩn Quốc gia trong năm 2021 (Đã được đánh giá ngoài chờ SGD ra quyết định công nhận) . Đào tạo những con người phát triển theo hướng toàn diện, mạnh về thể chất, phát triển về trí lực, đáp ứng được sự tiến bộ và phát triển của đất nước trong thời kỳ mới.

- Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, tích cực, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực cá nhân, có khả năng thích ứng với cộng đồng. Đào tạo học sinh có tri thức, có sức khỏe, có óc sáng tạo, luôn có những kì vọng, tự tin hội nhập là những giá trị mà trường vươn tới.

- Bằng các hình thức giáo dục hữu hiệu theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, chú trọng tìm hiểu, nắm vững đặc điểm tâm lý của từng học sinh nhằm trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết để mọi học sinh phát huy hết năng lực cá nhân, tư duy sáng tạo của mình. Tạo một môi trường học tập thân thiện để mỗi ngày học sinh đến trường là một ngày hạnh phúc.

## **III. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

- Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Giáo dục nhà trường tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, tập trung xây dựng trường học tiên tiến, hiện đại và hội nhập, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tích cực chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018, sách giáo khoa mới theo lộ trình trước mắt là lớp 6, 7 và lớp 8

vào năm học 2023-2024 và các khối lớp khác trong những năm tiếp theo; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm công dân của học sinh đối với cộng đồng, xã hội, gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất; rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, đánh giá; tiếp tục đổi mới công tác quản lý và phát triển đội ngũ giáo viên.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

- Chương trình giáo dục phổ thông đặt ra 3 yêu cầu cơ bản cần đạt về phẩm chất và năng lực, đó là:

+ Hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất chủ yếu như yêu đất nước, yêu con người; chăm học, chăm làm, trung thực, trách nhiệm.

+ Hình thành và phát triển cho học sinh những năng lực cốt lõi (năng lực chung cho tất cả các môn học và hoạt động giáo dục góp phần hình thành, phát triển năng lực tự chủ, tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo...) và năng lực đặc biệt (năng khiếu) của học sinh.

+ Là căn cứ để xây dựng chương trình môn học, soạn bài dạy và tổ chức dạy học, đánh giá kết quả giáo dục học sinh phù hợp với đặc thù trường THCS Tô Vĩnh Diện, dựa trên yêu cầu khung thời gian năm học với 35 tuần, yêu cầu đổi mới đánh giá, xếp loại học sinh theo thông tư 26 của bộ GD&ĐT.

- Bảo đảm tất cả giáo viên của trường được triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, nội dung hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 và hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo khi bắt đầu triển khai áp dụng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 tuân tự đối với từng cấp học.

### **Chỉ tiêu đối với Giáo viên:**

+ Tỷ lệ CB, GV, NV có trình độ chuẩn: 25/26 đ/c. Tỷ lệ: 96.2 % (hiện nhà trường có 01 giáo viên chưa chuẩn nhưng nghỉ hưu vào đầu tháng 09/2024), cố gắng có giáo viên tham gia học trên chuẩn.

+ 100% trình độ giáo viên tiếng Anh đạt chuẩn theo quy định.

+ Tỷ lệ CB, GV, NV biết vận dụng máy vi tính theo đặc thù công việc: 100%

+ Giáo viên giỏi cấp trường: 20 đ/c

+ Mỗi tổ xây dựng từ 02 chuyên đề

+ 100% CBGVNV viết SKKN. Trong đó: SKKN cấp thị xã: 08 đ/c

+ 100% giáo viên xây dựng thiết kế bài giảng điện tử đưa lên trang Web của trường.(trong đó có ít nhất 02 bài giảng điện tử dự thi cấp trên)

+ 100% lớp được tiếp cận bài giảng bằng giáo án điện tử.

+ 25/26 đ/c đạt 96.2% giáo viên thi tay nghề thông qua thao giảng, 100% giáo viên tham gia có tay nghề khá trở lên.

- + Đạt GVCN LG cấp thị xã : 04 đ/c.
- + Lao động tiên tiến: 29 đ/c
- + Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 4 đ/c
- + UBND tỉnh tặng bằng khen 01 đ/c
- + UBND thị xã tặng giấy khen 03 đ/c
- + Tổ CM lao động tiên tiến: 04 tổ
- + Liên Đội : Vững mạnh Xuất sắc
- + Công Đoàn : Hoàn thành Xuất sắc
- + Chi Bộ : Trong sạch Vững mạnh
- + Tập thể nhà trường : Trường Tiên tiến – đề nghị UBND thị xã tặng giấy khen.

### **Chỉ tiêu đối với Học sinh:**

- \* Hạnh kiểm : Tốt và khá : 97-99% (Không có Hạnh kiểm Yếu)
- \* Xếp loại học lực :
  - + Giỏi: Đạt tỷ lệ: 4.0 %
  - + Khá: Đạt tỷ lệ : 40.0 %
  - + Trung bình: Đạt tỷ lệ : 46.0 %
  - + Học lực yếu hạn chế mức thấp nhất : Tỷ lệ: 10.0% trở xuống
- \* Học sinh giỏi các cấp:
  - + Học sinh giỏi bộ môn cấp thị xã: 07 em (Khối 9: 03 em, Khối 8: 04 em)
  - + Dự thi KHKT: 02 sản phẩm
  - + Giao lưu tiếng anh: 01 Giải
- \* Học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS : tỷ lệ 98%
- \* Học sinh lên lớp: Đạt tỷ lệ: 97% (sau thi lại).
- \* Học sinh bỏ học: dưới 05%
- \* Học sinh đóng BHYT: Đạt tỷ lệ: 90%.

## **IV. NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 – 2024**

### **ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG :**

#### **1. Số lượng:**

##### **1.1. Số lượng học sinh:**

TT	Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Dân tộc	Nữ DT	Con MC	Lưu ban	Ghi chú
1	6	04	151	70	151	70			
2	7	03	112	55	112	55			
3	8	04	132	67	132	67	1		
4	9	03	123	64	122	63			
<b>Tổng cộng</b>		<b>14</b>	<b>518</b>	<b>256</b>	<b>517</b>	<b>255</b>	<b>1</b>		

##### **1.2. Số lượng CB, GV, CNV:**

	Tổng	N	Dâ		Trình độ chuyên môn	

<b>Đối tượng</b>	<b>số</b>	<b>ữ</b>	<b>n</b> <b>Tộc</b>	<b>Trên</b> <b>đại</b> <b>học</b>	<b>Đại</b> <b>học</b>	<b>Cao</b> <b>đẳng</b>	<b>Trung</b> <b>cấp</b>	<b>Sơ</b> <b>cấp</b>	<b>Khôn</b> <b>g</b> <b>Đào</b> <b>tạo</b>	<b>Ghi</b> <b>chú</b>
<b>CBQL</b>	01				01					
<b>Giáo viên</b>	27	17	8	0	26	1				Cả TPTĐ và PC
<b>Nhân viên</b>	06	05	02		02		03		01	
<b>Tổng cộng</b>	<b>34</b>	<b>22</b>	<b>10</b>	<b>0</b>	<b>29</b>	<b>1</b>	<b>03</b>		<b>01</b>	

## **2 . Thực hiện chương trình môn học**

### **2.1. Kế hoạch chung**

Căn cứ theo công văn 2613 /BGDDT-GDTrH, khung phân phối chương trình giáo dục hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các Tổ chuyên môn, trường THCS Tô Vĩnh Diện ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học như sau: Ngữ Văn, Toán, Ngoại ngữ (tiếng Anh), KHTN (Vật lý, Hóa học, Sinh học), Lịch sử và Địa lý, GDCD, Công nghệ, GDTC (Thể dục), Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Tự chọn, Tin học...

- Căn cứ vào kế hoạch dạy học theo khung thời gian 35 tuần của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức - kỹ năng và yêu cầu của cấp học, các tổ/nhóm chuyên môn đã xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết các môn học theo khung 35 tuần thực dạy, tuần 18 (HKI 1) và tuần 17 (HK 2) dành cho học bù, ngoại khóa... (đối với khối 6 theo công văn 5512, các môn khác xây dựng dựa trên thực tế tại trường đã áp dụng trong năm học 2020-2021).

- Các tổ/nhóm chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh của mỗi tổ chuyên môn phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh; tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp nhóm, tổ và được Lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện.

**2.2. Quy định thời gian học (dự kiến) có khung phân phối nội dung kèm theo:**

\* Học kỳ 1: Từ ngày 05/9/2023 đến 15/01/2023 (18 tuần)

\* Học kỳ 2: Từ ngày 15/01/2024 đến 25/5/2024 (17 tuần)

**2.3. Quy định số tiết dạy:**

TT	Môn học	Số tiết học từng môn của lớp 6			Số tiết học từng môn của lớp 7			Số tiết học từng môn của lớp 8			Số tiết học từng môn của lớp 9		
		HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN
1	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	90	85	175
2	Sử, Địa	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
3	Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh)	54	51	105	54	51	105	54	51	105	36	34	70
4	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
5	KHTN (Lý, Hóa, Sinh)	72	68	140	72	68	140	72	68	140	108	102	210
6	GD công dân	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
7	Công nghệ	18	17	35	18	17	35	36	17	53	18	17	35
8	Nghệ thuật	18	17	35	18	17	35	18	17	35	17	-	17



9	Mỹ thuật	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	-	18
10	GDTC (Thẻ dực)	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
11	Tin học	18	17	35	18	17	35	18	17	35	0	0	
12	Tự chọn(Tin học)										36	34	70
13	Chào cờ										18	17	35
14	SH LỚP										18	17	35
15	TNHN	54	51	105	54	51	105	54	51	105			
16	GDĐP	18	17	35	18	17	35	18	17	35			
<b>Số tiết/tuần (cả năm học)</b>		<b>1015/35 tuần = 29 tiết</b>			<b>1015/35 tuần = 29 tiết</b>			<b>1015/35 tuần = 29 tiết</b>			<b>1085/35 tuần = 31 tiết</b>		

#### 2.4. Kế hoạch giáo dục chi tiết các môn học (có kế hoạch kèm theo):

### 3. Các hoạt động giáo dục

#### 3.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi; phụ đạo học sinh yếu, kém

##### a. Bồi dưỡng học sinh giỏi

##### \* Đối với Lãnh đạo nhà trường:

- Giao cho đ/c Phó hiệu trưởng (phụ trách chuyên môn) trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng HSG:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng HSG, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra giáo án của giáo viên.

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ CM, giáo viên dạy.

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng HSG.

##### \* Đối với Tổ chuyên môn:

+ Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

+ Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

**\* Đối với GV bộ môn:**

- Nhà trường giao cho giáo viên dạy bộ môn lựa chọn học sinh giỏi khối 9 thành lập các đội tuyển để thi 10 môn và phân công giáo viên phụ trách như sau:

STT	Môn bồi dưỡng	Khối lớp	Họ và tên giáo viên phụ trách
1	Ngữ văn	9	
2	Toán	9	Nguyễn Ngọc Duy
3	Vật lý	9	Cao Thanh Hiền
4	Hóa học	9	Bùi Thị Tươi
5	Tiếng Anh	9	Lê Thị Ngọc Muội
6	Lịch sử	9	Phạm Minh Thương
7	Địa lý	9	Bùi Thị Thanh Hòa
8	Tin học	9	Nguyễn Thị Thanh Hồng
9	GDCD	9	H Hiam Ayun
10	GDTC	9	Y Non Niê

Đối với các khối 6, 7, 8 giáo viên dạy bồi dưỡng ngay trên lớp trong các tiết học kết hợp với giao nội dung ôn tập cho học sinh làm ở nhà hoặc trong các buổi học chuyên đề.

**\* Đối với giáo viên BDHSG:**

+ Lập danh sách đội tuyển học sinh giỏi theo các môn

+ Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công

+ Giáo viên dạy bồi dưỡng HS Giỏi phải có kế hoạch bài dạy, kiểm tra vào thứ 6 hàng tuần. GV cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng HS đạt kết quả cao nhất.

+ Đảm bảo chất lượng, chỉ tiêu đề ra (Có HS đạt HS giỏi thị xã, tỉnh)

\* Thời gian thực hiện:

- Dạy vào buổi chiều theo lịch của nhà trường: 2 buổi/tuần (Buổi chiều thứ 3, 5 hàng tuần trong phạm vi 20 buổi).

- Thời gian: Bắt đầu bồi dưỡng từ tháng 10/2023 đến khi học sinh đi dự thi HSG thị xã, HSG tỉnh (Dự kiến thi HSG cấp thị xã tháng 01/2024, HSG cấp tỉnh tháng 3/2024)

### **b. Phụ đạo học sinh yếu, kém**

- Yêu cầu giáo viên bộ môn lập danh sách học sinh yếu kém đối với môn Toán, Tiếng Anh. Trên cơ sở đó Đ/c Phó Hiệu trưởng (Phụ trách chuyên môn) phân công giáo viên có khả năng sư phạm, trình độ chuyên môn tốt, nhiệt tình, kiên trì để phụ đạo HS yếu kém. *(có kế hoạch và lịch học cụ thể)*

Các môn học khác có HS yếu kém phụ đạo HS ngay trong giờ học.

- Giao cho Đ/c Phó Hiệu trưởng (Phụ trách chuyên môn) trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo HS yếu:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công giáo viên dạy.

+ Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo HS yếu.

+ Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của HS yếu kém ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ GV phụ đạo HS yếu.

- Đối với giáo viên phụ đạo HS yếu:

+ Lập danh sách HS yếu do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học.

+ Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém, lười học tập...

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

- Thời gian thực hiện: Trong các tiết học.

Sau khi kết thúc HKI, có thể bố trí phụ đạo vào buổi chiều (02 buổi/tuần, đối với môn Toán và Tiếng Anh theo lịch nhà trường)

### **3.2. Tham gia các hội thi chuyên môn**

#### **\* Đối với giáo viên**

- Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt- Học tốt” trong giáo viên và học sinh vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1: 20/11; Đợt 2: 22/12. Giáo viên đăng ký những tiết dự giờ thao giảng sau đó nhà trường lên lịch để giáo viên đi dự giờ học tập và rút kinh nghiệm.

- Tham gia thi GVDG, GVCNG cấp thị xã và cấp tỉnh theo kế hoạch cấp trên.

Phát động phong trào viết sáng kiến trong toàn thể Viên chức, những đồng chí đã có kinh nghiệm được xếp loại ở cấp thị xã, Tỉnh trong nhiều năm báo cáo sáng kiến của mình trước tổ. Mỗi giáo viên tự đúc rút kinh nghiệm, chịu khó học hỏi cần đầu tư trí tuệ, thời gian cho việc viết sáng kiến để có kết quả cao.

Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động như:

- Tham dự cuộc thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 dự kiến thi vào **tháng 01/2024**, lớp 8 dự kiến thi vào **tháng 04/2024**

- Tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp thị xã: Giao cho đ/c Y Non Niê (dạy môn TD) thành lập đội tuyển, luyện tập các nội dung: Các môn thi điền kinh, bóng đá, cờ vua ... Dự kiến dự thi vào cuối **tháng 12/2024**.

- Tham dự cuộc thi “Nghiên cứu khoa học kỹ thuật” dành cho HS Trung học. Giao cho đ/c H Hiam Ayun phát động giao cho giáo viên phụ trách nhóm nghiên cứu họp bàn, lựa chọn chủ đề và hướng dẫn học sinh nghiên cứu thực hiện.

#### **4. Chương trình giáo dục nhà trường**

##### **4.1. Thực hiện kế hoạch giáo dục**

- Tiếp tục thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT. Rà soát nội dung sách giáo khoa, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới, phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu, từng bước tiếp cận với chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; thực hiện theo các văn bản chỉ đạo của cấp trên: Công văn số: 2613 /BGDDT-GDTrH ngày 23 tháng 6 năm 2021 của BGD, Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT Công văn số 1009/SGDĐT-GDTrH, ngày 10/7/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh; Công văn số 201/PGDĐT, ngày 17/7/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Buôn Hồ V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và kế hoạch nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh.

- Nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh, thành lập đội tuyển tham gia Hội thi Giao lưu tiếng Anh cấp THCS dự kiến vào **tháng 3/2024**; triển khai chương trình giáo dục địa phương theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT. Tổ chức có hiệu quả các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; phòng chống thương tích, đuối nước...

- Thực hiện tốt hoạt động tư vấn hướng nghiệp cho HS lớp 9 (**Có kế hoạch và phân công nhiệm vụ cụ thể**), góp phần phân luồng HS sau khi tốt nghiệp THCS.

#### **4.2. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá.**

##### **\* Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Dựa trên tình hình thực tế của nhà trường, Phó Hiệu trưởng (Phụ trách chuyên môn) chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực...

- Tiếp tục vận dụng triệt để, hiệu quả các phương pháp dạy học và các kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh.

- Tăng cường rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng. Chú trọng rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

- Mọi giáo viên đều phải có ý thức sử dụng đồ dùng dạy học như tranh ảnh, mẫu vật, bảng phụ, ... Đảm bảo sử dụng đồ dùng dạy học hiệu quả cho các tiết học có đồ dùng thí nghiệm, chống dạy chay, khuyến khích tự làm đồ dùng dạy học.

- Khuyến khích 100% GV có ứng dụng CNTT để đổi mới phương pháp dạy học và những GV biết sử dụng phần mềm dạy học.

- Thực hiện giờ hội giảng: mỗi giáo viên thực hiện 2 tiết thao giảng/1 năm học, đảm bảo có đầy đủ các thành viên trong tổ dự. Tổ chức hội giảng các tiết (bài) khó để tổ, nhóm đóng góp ý kiến, rút kinh nghiệm, tạo điều kiện để giáo viên thể hiện năng lực, học tập trao đổi kinh nghiệm về giảng dạy

- Chỉ đạo giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên Internet về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn (STEM); đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

##### **\* Chỉ đạo tích cực đổi mới kiểm tra, đánh giá**

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả các học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ học tập; vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kĩ thuật; báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá thông qua

các bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

- Tất cả các môn, tất cả các lớp, trong mỗi học kỳ tuyệt đối không dùng một hình thức tự luận hay trắc nghiệm khách quan để kiểm tra đánh giá học sinh. Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức TN tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra.

- Đề kiểm tra phải đưa vào ngân hàng đề, được tổ chuyên môn, Lãnh đạo nhà trường ký duyệt mới được tổ chức kiểm tra.

- Tổ chức thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Khi chấm bài kiểm tra nhất thiết phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh

### **4.3. Đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn**

- Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn: Nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ, nhóm. Thực hiện sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn 2 lần/ tháng;

- Tăng cường sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Khuyến khích giáo viên bộ môn tham dự sinh hoạt chuyên môn trao đổi qua các diễn đàn chính thống trên mạng Internet.

- Lãnh đạo nhà trường, tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn kiểm tra kế hoạch tổ/nhóm chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên phải có nhận xét đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra. Lãnh đạo nhà trường duy trì nền nếp ký duyệt, nhận xét Sổ ghi kế hoạch giảng dạy của giáo viên trong ngày thứ 2 đầu tuần. Giáo viên bộ môn phải đăng ký bài dạy của tuần chậm nhất vào tiết 01 ngày thứ 2 hàng tuần, kế hoạch ghi bài dạy không tẩy xóa, báo đúng, đủ, chính xác. Thực hiện nghiêm túc việc phân tích giờ dạy khi dự giờ theo tiêu chí nêu tại Công văn số 1471/SGDDĐT-GDTrH, ngày 20/10/2017 và Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH, ngày 08/10/2014. Mỗi tổ chuyên môn thực hiện 02 chuyên đề/năm học. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

### **4.4. Tổ chức dạy học ngoại ngữ (môn Tiếng Anh)**

Đảm bảo dạy đủ, đúng chương trình môn tiếng anh từ lớp 6 đến lớp 9.

- Bố trí thời gian để giáo viên Tiếng Anh tự học tập nâng cao trình độ và phương pháp giảng dạy.

- Bồi dưỡng giúp đỡ giáo viên Tiếng Anh để nâng cao trình độ và phương pháp giảng dạy để đáp ứng với việc thực hiện Đề án ngoại ngữ Quốc gia.

- Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu hiện tại cho công tác triển khai chương trình Tiếng Anh lớp 6, 7, 8, 9

- Chỉ đạo giáo viên dạy đủ 4 kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ, đặc biệt là kỹ năng nghe, nói.

- Chỉ đạo giáo viên kiểm tra đánh giá môn Tiếng Anh theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng dẫn tại các Công văn về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông, tham gia chương trình mới để thúc đẩy đổi mới kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo định hướng phát triển kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh của học sinh.

#### **4.5. Hoạt động ngoại khóa**

##### **a. Hoạt động ngoại khóa**

###### **\* Tổ chức hoạt động trải nghiệm**

Căn cứ Kế hoạch số 79/SGDDĐT–GDTrH, ngày 21/11/2018 của Sở GD&ĐT Đắk Lắk. Trường THCS Tô Vĩnh Diện lập kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo năm học 2023 - 2024 như sau:

###### **\* Nội dung và hình thức tổ chức**

- Nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm sáng tạo dựa vào nội dung theo các lĩnh vực: nông nghiệp, công nghiệp, thủ công nghiệp, văn hóa du lịch, thể dục thể thao, giao thông, lâm nghiệp...

- Trên cơ sở việc lựa chọn nội dung, nhà trường xác định các hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo như: dạy học theo chuyên đề, hoạt động lao động sản xuất, kinh doanh, câu lạc bộ, trò chơi, diễn đàn, sân khấu tương tác, tham quan dã ngoại, các hội thi, giao lưu, hoạt động nhân đạo, sinh hoạt tập thể, lao động công ích, sân khấu hóa, thể dục thể thao, tổ chức ngày hội ...

- Hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong nhà trường theo hình thức học tập gắn với sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

- Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương và nội dung chương trình, sách giáo khoa của môn học và những ứng dụng kỹ thuật, hiện tượng, quá trình trong thực tiễn, tổ/nhóm chuyên môn xác định các nội dung kiến thức liên quan với nhau được thể hiện ở một số bài/tiết hiện hành, từ đó xây dựng thành một vấn đề chung để tạo thành một chuyên đề/bài học gắn với sản xuất, kinh doanh ở địa phương.

- Khảo sát thực tế, tìm hiểu các cơ sở sản xuất, kinh doanh tại địa phương liên quan đến chủ đề/bài học để lựa chọn nội dung giáo dục/ dạy học và liên hệ để hợp tác, từ đó lập kế hoạch giáo dục/dạy học và tổ chức thực hiện.

- Hình thức học tập gắn với sản xuất, kinh doanh tại địa phương là hình thức hoạt động trải nghiệm sáng tạo, trong đó nhà trường tổ chức cho học sinh trực tiếp tham gia một quy trình hoặc một công đoạn của quy trình sản xuất, kinh doanh để tạo ra những sản phẩm trong đời sống.

- Hoạt động học tập gắn với sản xuất, kinh doanh thay thế cho hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và giáo dục hướng nghiệp cho học sinh năm học 2023 - 2024. Các tổ chuyên môn căn cứ vào số tiết của hoạt động ngoài giờ lên lớp và giáo dục hướng nghiệp trong chương trình giáo dục hiện hành để bố trí thời lượng hoạt động phù hợp, Cụ thể:

Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đối với khối 9: 02 tiết/tháng; hoạt động giáo dục hướng nghiệp: 01 tiết/ tháng. Tổng cộng số tiết cả năm học: 03 tiết/ tháng x 9 tháng = 27 tiết.

- Tổ chức triển lãm hoặc báo cáo kết quả hoạt động của học sinh thông qua các buổi sinh hoạt lớp, sinh hoạt chuyên đề, câu lạc bộ học tập trong và ngoài nhà trường.

- Sau khi tổ chức học tập gắn với sản xuất, kinh doanh tại địa phương, các tổ chuyên môn tiến hành đánh giá rút kinh nghiệm; việc phân tích, rút kinh nghiệm bài học được thực hiện theo hướng dẫn của Công văn 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/ trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng.

### **b. Công tác giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề phổ thông**

- Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; đổi mới phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh THCS.

- Phối hợp với các trung tâm GDNN-GDTX, trường Cao đẳng Nghề Đắk Lắk để tuyên truyền với học sinh thông qua buổi sinh hoạt dưới cờ hoặc bố trí một buổi họp riêng với đối tượng học sinh cuối cấp, hoặc tổ chức cho HS khối 9 tham quan tại trường Cao đẳng nghề cơ điện trên địa bàn tỉnh, nhằm giúp các em hiểu hơn về nhu cầu tuyển dụng phù hợp ngành nghề hiện nay và giúp cho phụ huynh và học sinh thấy được lợi ích của công tác tư vấn nghề.



- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh và phụ huynh theo học ở các trường nghề; phân công trách nhiệm cho giáo viên chủ nhiệm khối lớp 9 nắm bắt thông tin từng học sinh qua những kỳ kiểm tra cuối năm, phối hợp với giáo viên bộ môn phân loại trình độ từng học sinh, từ đó định hướng cho các em lựa chọn thi tiếp vào THPT hoặc theo học nghề tại trung tâm GDTX-GDHN.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công tác quản lý, chỉ đạo**

Đ/c Phó hiệu trưởng (phụ trách chuyên môn ) thành lập các Ban chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định.

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động giáo dục trong toàn thể CB-GV-NV trong các phiên họp Hội đồng sư phạm, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận phụ trách tổ chức thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả.

- Sau mỗi học kì, nhà trường tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ phụ huynh học sinh và các ban ngành đoàn thể xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

- Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

### **2. Công tác kiểm tra**

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

Đ/c Phó hiệu trưởng (phụ trách chuyên môn) kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy kiểm tra lịch báo giảng, sổ đầu bài hằng tuần, phó hiệu trưởng cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra chuẩn bị kế hoạch bài học (giáo án), kiểm tra nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề. ....

- Phân công Phó Hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tuần.

- Kiểm tra trường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

- Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại Điều 21 Chương III, Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học do Bộ GD&ĐT ban hành (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo); Tổ chức kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên 1 lần/học kỳ, kiểm tra hồ sơ của tổ nhóm chuyên môn ít nhất 1 lần/học kỳ.

### **3. Chế độ thông tin, báo cáo**

Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng qui định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

Các tổ nhóm chuyên môn thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về HT hoặc PHT.

Theo dõi, thống kê - tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2023 - 2024 của trường THCS Tô Vĩnh Diện Kế hoạch có thể thay đổi tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường cũng như kế hoạch của PGD./.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

***Nơi nhận:***

- Phòng GD-ĐT (b/c);
- UBND xã (b/c);
- Tổ chuyên môn (t/h);
- Các đoàn thể (phối hợp t/h);
- Lưu: VT.

**Trần Văn Dung**

**XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỊ XÃ BUÔN HÒ**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....